

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạnh Trị,
tỉnh Sóc Trăng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị
định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm
2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định
44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung
về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực
quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy
định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông
thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn
2021 - 2025; Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ
tướng Chính Phủ về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc
gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao,
Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện
nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông
thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị và ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng, tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án quy hoạch:

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Phạm vi, ranh giới, diện tích vùng lập quy hoạch

Phạm vi ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch gồm toàn bộ địa giới hành chính huyện Thạnh Trị với diện tích 287,18 km² (28.717,85 ha), ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Bắc: giáp huyện Mỹ Tú;
- Phía Nam: giáp huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Phía Đông: giáp huyện Mỹ Xuyên;
- Phía Tây: giáp thị xã Ngã Năm.

3. Tính chất, chức năng, vai trò của vùng

a) Tính chất :

- Là một trong những huyện quan trọng của tỉnh về sản xuất nông nghiệp, với mũi nhọn là sản xuất lúa. Phát triển các khu nông nghiệp tập trung, khu nhân giống và sản xuất lúa đặc sản, cánh đồng thông minh, các khu nông nghiệp trồng màu, chăn nuôi gia súc theo hướng nông nghiệp xanh và ứng dụng công nghệ cao.

- Phát triển cụm công nghiệp hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, nâng cao tỷ trọng khu vực thương mại - dịch vụ trong cơ cấu kinh tế.

- Định hướng xây dựng đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2020-2025 và đạt tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao ở các giai đoạn tiếp theo.

b) Chức năng, vai trò :

Là huyện cửa ngõ phía Tây Nam của tỉnh Sóc Trăng gắn với các trục hành lang kinh tế Quốc lộ 1, Quốc lộ 61B và trục Đông Tây của tỉnh có vai trò kết nối không gian với tỉnh Bạc Liêu, chức năng liên kết phát triển kinh tế cho Vùng kinh tế nội địa của tỉnh Sóc Trăng gồm thị xã Ngã Năm, huyện Mỹ Tú, huyện Thạnh Trị, và huyện Mỹ Xuyên.

4. Mục tiêu lập quy hoạch:

- Cụ thể hóa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội huyện Thạnh Trị theo Nghị quyết Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua công tác quy hoạch xây dựng vùng huyện.

- Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các định hướng quy hoạch có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Quy hoạch vùng huyện Thạnh Trị theo các tiêu chí của huyện nông thôn mới và 06 chương trình chuyên đề trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 nhằm xác định thực trạng và các nhiệm vụ cần hoàn thiện theo các tiêu chí được quy định. Từ đó, làm cơ sở trình cấp thẩm quyền công nhận huyện nông thôn mới.

- Quy hoạch vùng huyện Thạnh Trị sẽ trở thành huyện nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp xanh, thông minh, gắn với nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Sóc Trăng phát huy lợi thế cửa ngõ phía Tây Nam gắn với các tuyến giao thông Quốc gia.

- Nghiên cứu định hướng phát triển không gian vùng huyện, phân vùng phát triển, hệ thống điểm dân cư đô thị và nông thôn, bố trí cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với các giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của huyện đề ra trong mối quan hệ với vùng tỉnh và các khu vực xung quanh.

- Xác định cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng, lập các quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư và kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện; là cơ sở để thẩm định sự phù hợp các công trình, dự án đối với quy hoạch xây dựng.

5. Dự báo quy mô và các chỉ tiêu cơ bản

- Dự báo quy mô dân số: Theo các cơ sở dự báo và tính toán xác định:

+ Đến năm 2025 dân số toàn huyện khoảng 120.306 người.

+ Đến năm 2030 dân số toàn huyện khoảng 125.838 người.

+ Đến năm 2040 dân số toàn huyện khoảng 140.092 người.

+ Đến năm 2050 dân số toàn huyện khoảng 165.551 người.

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản:
 - + Chỉ tiêu đất dân dụng đô thị loại IV: 50 - 80 m²/người.
 - + Chỉ tiêu đất dân dụng đô thị loại V: 70 - 100 m²/người.
 - + Phụ tải điện sinh hoạt đô thị $\geq 330\text{W}/\text{người}$.
 - + Phụ tải điện sinh hoạt nông thôn $\geq 150\text{W}/\text{người}$.
 - + Tiêu chuẩn cấp nước đô thị 100 - 120 lít/người/ngày đêm, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt 98 - 100%.
 - + Tiêu chuẩn cấp nước nông thôn 80 - 100 lít/người/ngày đêm.
 - + Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý $\geq 80\%$ lượng nước cấp.
 - + Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt 98 - 99%.
- (Các dự báo và các chỉ tiêu cơ bản này sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạnh Trị).*

6. Các yêu cầu của nội dung quy hoạch

Đảm bảo nội dung theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3, Điều 2 Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ) và tại Điều 4 Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng *(các nội dung, yêu cầu được đề xuất tại thuyết minh nhiệm vụ sẽ được nghiên cứu triển khai đầy đủ khi lập đồ án quy hoạch)*.

7. Hồ sơ sản phẩm

Đảm bảo theo yêu cầu tại Điều 4 Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, cụ thể như sau:

a) Bản vẽ

- Sơ đồ vị trí và liên hệ vùng - tỷ lệ thích hợp.
- Các bản đồ hiện trạng vùng - tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000.
- Bản đồ phân vùng quản lý phát triển - tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000.
- Bản đồ định hướng phát triển không gian vùng - tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000.
- Các bản đồ định hướng hạ tầng kỹ thuật vùng - tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000.

Lưu ý: Các bản đồ quy hoạch phải được thể hiện trên nền bản đồ địa hình trong phạm vi toàn huyện theo hệ tọa độ VN-2000.

b) Văn bản

- Thuyết minh quy hoạch.
- Phụ lục kèm theo thuyết minh: các giải trình, giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh; bản vẽ minh họa; các số liệu tính toán; các văn bản pháp lý liên quan.

- Quy định quản lý theo quy hoạch xây dựng vùng: Nội dung theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ, có các sơ đồ kèm theo.

- Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch.

c) Tập tin lưu trữ hồ sơ quy hoạch.

8. Dự toán chi phí: 1.776.278.311 đồng (Một tỷ, bảy trăm bảy mươi sáu triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn, ba trăm mười một đồng).

9. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Thạnh Trị.

10. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị.

- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

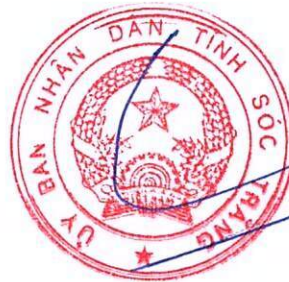
- Đơn vị tư vấn lập đồ án quy hoạch: Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch theo quy định.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP.UBND tỉnh;
- Trang TTĐT VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, XD *inh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hoàng Nghiệp

realier